

Số: 2081 /TTr-UBND

Gia Lai, ngày 09 tháng 10 năm 2020

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất bổ sung trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI - Kỳ họp thứ 15.

Căn cứ khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, điểm c khoản 2 Điều 45 Luật Đất đai năm 2013 được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch và khoản 8 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 09/5/2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Gia Lai, Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch cấp huyện và Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 cấp huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND các huyện, thị xã và thành phố Pleiku tổ chức rà soát danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất bổ sung trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh với diện tích 7,46 ha để thực hiện 03 công trình, dự án; dự kiến kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng 6.685.263.000 đồng (ngân sách tỉnh) và kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng thực tế thực hiện theo quyết định phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cụ thể như sau:

1. Huyện Chư Sê: 02 công trình, dự án với diện tích 7,42 ha và kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng dự kiến 6.600.000.000 đồng (ngân sách tỉnh).

2. Thị xã Ayun Pa: 01 công trình, dự án với diện tích 0,04 ha và kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng dự kiến 85.263.000 đồng (ngân sách tỉnh).

*(Có danh mục chi tiết kèm theo)*

Để có cơ sở thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất và triển khai đầu tư xây dựng các công trình, dự án trong năm 2020, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh khóa XI - Kỳ họp thứ 15 xem xét thông qua Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất bổ sung trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tiến Đông



**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN MÀ PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 BỔ SUNG TRONG NĂM 2020**  
 (Kèm theo Tờ trình số: 2081/TT-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Tên công trình dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Hiện trạng	Cơ sở thực hiện	Dự kiến số tiền bồi thường giải phóng mặt bằng (đồng)				Ghi chú
						Tổng cộng	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Nguồn vốn khác	
<b>I. Huyện Chư Sê</b>						<b>6.600.000.000</b>	<b>6.600.000.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1	Sửa chữa, nâng cấp đường huyện Plei Ky - Đak Đoa - Chư Sê: Đoạn ngã ba Lã Sơn đến trung tâm xã Ia Tiêm (Km 0+00 - Km 7+100)	Xã Ia Tiêm	0,39	Đất trồng cây lâu năm và đất ở tại nông thôn	Nghị quyết số 215/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh Gia Lai	400.000.000	400.000.000	0	0	
2	Dự án Đường liên huyện Chư Sê - Chư Puh - Chư Prông	Xã H'Bông	7,03	Đất trồng cây lâu năm, đất trồng lúa và đất ở tại nông thôn	Nghị quyết số 216/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh Gia Lai	6.200.000.000	6.200.000.000	0	0	
<b>II. Thị xã Ayun Pa</b>						<b>85.263.000</b>	<b>85.263.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1	Đường quy hoạch sau Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ayun Pa	Phường Đoàn Kèi	0,04	Đất trồng cây hàng năm khác	Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh Gia Lai Quyết định số 1056/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh Gia Lai	85.263.000	85.263.000	0	0	Công trình Đường quy hoạch sau Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ayun Pa đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 197/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 với diện tích 1,55 ha (ở phần ghi chủ có nội dung "không bồi thường (dẫn hiến đất)". Thực tế hiện có 02 hộ dân với diện tích 400 m2 đất trồng cây hàng năm khác không được hưởng lợi từ dự án do lấy hết đất nên không đồng ý hiến đất mà đề nghị nhà nước bồi thường. UBND thị xã Ayun Pa xác định số tiền bồi thường, hỗ trợ 85.263.000 đồng/400 m2 đất trồng cây hàng năm khác của 02 hộ dân
<b>Tổng cộng</b>			<b>7,46</b>			<b>6.685.263.000</b>	<b>6.685.263.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	